

Số: 550/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 572/2024/TLST - HNGĐ ngày 06/12/2024 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan A - sinh năm 1991

HKTT: Thôn 1, xã V, huyện V, Tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: Xóm 2, Thôn Q, xã V, Thanh Trì, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trịnh Văn T - sinh năm 1989

HKTT: Thôn 1, xã V, huyện V, Tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: Số 134 Tập thể V, xã V, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/12/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Trịnh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Trịnh Văn B, sinh ngày 14/10/2018.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi nào khác và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Lan A tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng là 300.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do chị Lan A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 0056430 ngày 06/12/2024). Chị Lan A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND V (Giấy chứng nhận kết hôn số 02 ngày 05/01/2018);
- Lưu HS;

THẨM PHÁN
(đã ký)